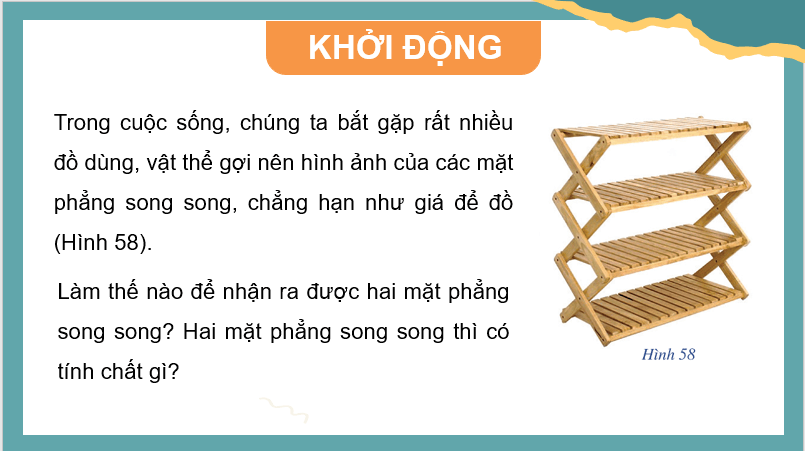
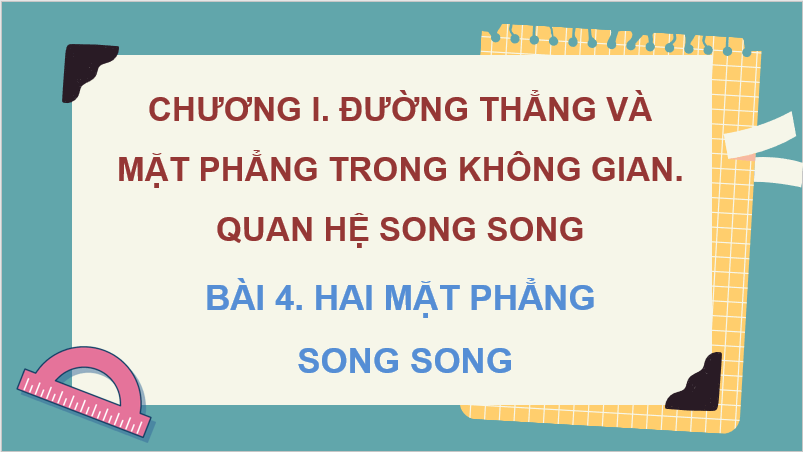
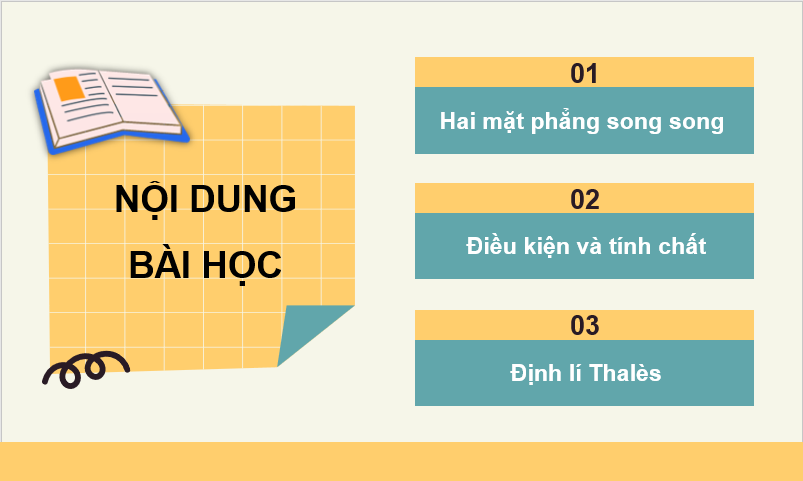
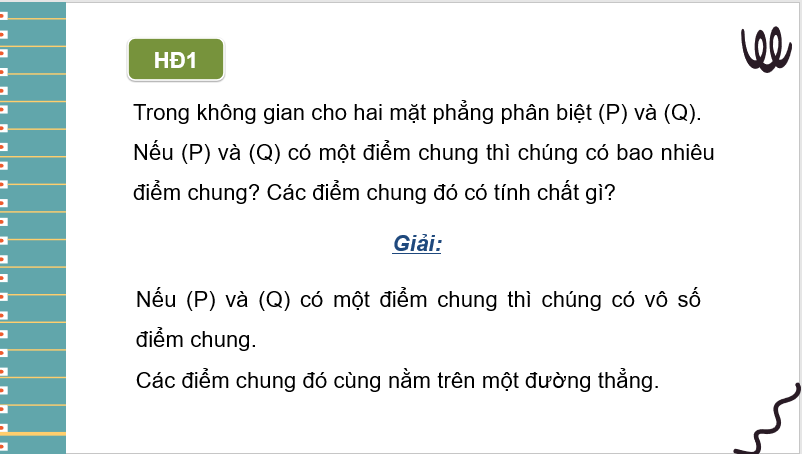
# Bài 4: Hai mặt phẳng song song

*Chỉ từ 500k mua trọn bộ Giáo án Toán 11 Cánh diều bản PPT trình bày khoa học, đẹp mắt (Chỉ 70k cho 1 bài giảng bất kỳ):*  
**B1:** Gửi phí vào tài khoản **0711000255837 - NGUYEN THANH TUYEN -** Ngân hàng Vietcombank **(QR)**  
**B2:** Nhắn tin tới zalo **Vietjack Official - nhấn vào đây** để thông báo và nhận giáo án.  
Xem thử tài liệu tại đây: **Link tài liệu**  
  
  
  
  
  
................................  
................................  
................................  
**Giáo án Toán 11 Bài 4 (Cánh diều): Hai mặt phẳng song song**  
**I.** **MỤC TIÊU**  
**1. Kiến thức, kĩ năng**  
Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:  
- Nhận biết hai mặt phẳng song song trong không gian.  
- Giải thích được điều kiện để hai mặt phẳng song song.  
- Giải thích được tính chất cơ bản về hai mặt phẳng song song.  
- Giải thích được Định lí Thalès trong không gian.  
- Vận dụng được kiến thức về quan hệ song song để mô tả một số hình ảnh trong thực tiễn.  
**2. Năng lực**  
 **Năng lực chung:**  
- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá  
- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm  
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong thực hành, vận dụng.  
**Năng lực riêng:**  
- Tư duy và lập luận toán học: lập luận hợp lí, chứng minh được các mệnh đề toán học để rút ra được các kết quả trong bài học,  
- Mô hình hóa toán học: Mô tả một số hình ảnh trong thực tiễn có liên quan đến hai mặt phẳng song song trong không gian.  
- Giải quyết vấn đề toán học: lựa chọn và thiết lập được cách thức, quy trình giải quyết vấn đề để đưa ra câu trả lời cho các câu hỏi.  
- Giao tiếp toán học: HS trình bày kết quả thực hiện, đọc hiểu thông tin sử dụng một cách hợp lí ngôn ngữ toán học kết hợp ngôn ngữ thông thường để biểu đạt suy nghĩ, lập luận, chứng minh các khẳng định toán học.  
- Sử dụng công cụ, phương tiện học toán.  
**3. Phẩm chất**  
- Có ý thức học tập, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo, có ý thức làm việc nhóm, tôn trọng ý kiến các thành viên khi hợp tác.  
- Chăm chỉ tích cực xây dựng bài, có trách nhiệm, chủ động chiếm lĩnh kiến thức theo sự hướng dẫn của GV.  
**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**  
**1. Đối với GV:** SGK, Tài liệu giảng dạy, giáo án, đồ dùng dạy học.  
**2. Đối với HS**: SGK, SBT, vở ghi, giấy nháp, đồ dùng học tập (bút, thước...), bảng nhóm, bút viết bảng nhóm.  
**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**  
**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**  
**a) Mục tiêu:**  
− Tạo hứng thú, thu hút HS tìm hiểu nội dung bài học.  
**b) Nội dung:** HS đọc tình huống mở đầu, suy nghĩ trả lời câu hỏi.  
**c) Sản phẩm:** HS trả lời được câu hỏi mở đầu.  
**d) Tổ chức thực hiện:**  
**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  
− GV yêu cầu HS đọc tình huống mở đầu:  
Trong cuộc sống, chúng ta bắt gặp rất nhiều đồ dùng, vật thể gợi nên hình ảnh của các mặt phẳng song song, chẳng hạn như giá để đồ (Hình 58).  
  
Làm thế nào để nhận ra được hai mặt phẳng song song? Hai mặt phẳng song song thì có tính chất gì?   
**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS quan sát và chú ý lắng nghe, thảo luận nhóm đôi hoàn thành yêu cầu.  
**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.  
**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới: “Trong không gian, thì vị trí tương đối của hai mặt phẳng sẽ như thế nào? Bài học hôm nay chúng ta cùng đi tìm hiểu”.  
**Bài 4. Hai mặt phẳng song song**  
**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  
**Hoạt động 1: Hai mặt phẳng song song. Điều kiện để hai mặt phẳng song song**  
**a) Mục tiêu:**   
- Nhận biết hai mặt phẳng song song trong không gian.  
- Giải thích được điều kiện để hai mặt phẳng song song.  
- Giải thích được tính chất cơ bản về hai mặt phẳng song song.  
**b) Nội dung:**  
 HS đọc SGK, nghe giảng, thực hiện các nhiệm vụ được giao, suy nghĩ trả lời câu hỏi, thực hiện các hoạt động mục I và mục II.  
**c) Sản phẩm:** HS hình thành được kiến thức bài học về thế nào là hai mặt phẳng song song, vị trí tương đối của hai mặt phẳng, điều kiện để hai mặt phẳng song song, câu trả lời của HS cho các câu hỏi.  
**d) Tổ chức thực hiện:**  
  
  
  
  
**HĐ CỦA GV VÀ HS**  
  
  
**SẢN PHẨM DỰ KIẾN**  
  
  
  
  
**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  
− GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi **HĐ 1**, dựa vào kiến thức đã học.  
   
   
− GV cho HS tìm hiểu về vị trí của hai đường thẳng phân biệt trong không gian.  
+ Phân biệt bằng số điểm chung của hai mặt phẳng để xét vị trí tương đối của hai mặt phẳng.  
   
   
   
   
   
   
   
− Từ đó có khái niệm hai mặt phẳng song song.  
− GV cho HS nêu một số hình ảnh song song trong thực tế, làm **Luyện tập 1.**  
− HS đọc **Ví dụ 1**, GV hướng dẫn cách chứng minh hai mặt phẳng song song theo định nghĩa.  
+ Giả sử hai mặt phẳng có đường thẳng chung là d, chứng minh điều giả sử sai.  
  
  
**I. Hai mặt phẳng song song**  
**HĐ 1**  
Nếu (P) và (Q) có một điểm chung thì chúng có vô số điểm chung. Các điểm chung đó cùng nằm trên một đường thẳng.  
**Nhận xét**  
Đối với hai mặt phẳng phân biệt (P) và (Q) trong không gian, có hai khả năng:  
  
  
  
  
**………………………………………….**  
**………………………………………….**  
**………………………………………….**  
Xem thử và mua tài liệu:  
**Link tài liệu (PPT)Link tài liệu (word)**